

**QUYẾT ĐỊNH** của Hội đồng Bộ trưởng số 60 - HĐBT ngày 8-6-1989 về quản lý hoạt động báo chí, xuất bản.

**HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

Nhằm đổi mới và tăng cường quản lý, phát huy hiệu quả tích cực của hoạt động báo chí và xuất bản để phục vụ tốt hơn nữa cho các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của Đảng và Nhà nước; đáp ứng nhu cầu chính đáng ngày càng tăng của nhân dân;

Căn cứ Luật số 100-SL/L.2 ngày 20-5-1957 quy định chế độ báo chí

Căn cứ Sắc luật 003-SLt ngày 18-6-1957 về quyền tự do xuất bản;

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** — Quy định trách nhiệm của cơ quan quản lý Nhà nước và cơ quan chủ quản của hoạt động báo chí, xuất bản như sau:

a) Bộ Thông tin là cơ quan quản lý Nhà nước của Hội đồng Bộ trưởng về hoạt động báo chí, xuất bản (bao gồm cả in và phát hành). Bộ có trách nhiệm xây dựng các dự luật và các văn bản pháp quy khác của Nhà nước về báo chí, xuất bản nhằm phát huy tính công khai và dân chủ, phản ánh được những giá trị văn hóa, tinh thần trong và ngoài nước phù hợp với lợi ích của đất nước; đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật và các thể thức hoạt động báo chí, xuất bản trong cả nước.

Üy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương có trách nhiệm quản lý mọi mặt hoạt động báo chí, xuất bản, in, phát hành trên địa bàn minh theo pháp luật và các thể thức hoạt động báo chí và xuất bản.

b) Các Bộ, Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương, các cơ quan Đảng, các đoàn thể nhân dân hoạt động trong phạm vi toàn quốc là các cơ quan chủ quản của các đơn vị báo chí, xuất bản thuộc quyền quản lý của các cơ quan, đoàn thể ấy.

Thủ trưởng cơ quan chủ quản có trách nhiệm:

— Đúng tên xin phép cho đơn vị thuộc quyền quản lý của mình tham gia hoạt động báo chí, xuất bản.

— Chịu trách nhiệm chính trị và bảo đảm các điều kiện vật chất đối với các hoạt động báo chí, xuất bản thuộc quyền quản lý của mình. Phê duyệt kế hoạch hoạt động báo chí, xuất bản của các đơn vị thuộc quyền minh.

— Bỏ nhiệm, miễn nhiệm những người chịu trách nhiệm chính của cơ quan báo chí, nhà xuất bản.

c) Các báo, tạp chí và nhà xuất bản chỉ được bắt đầu hoạt động sau khi được Bộ Thông tin cấp giấy phép. Khi chưa có giấy phép, không được tiến hành hoạt động, kể cả việc quảng cáo, huy động vốn.

Dối với những trường hợp bỏ nhiệm cán bộ chủ chốt của các báo chí, nhà

xuất bản không đúng với tiêu chuẩn quy định, Bộ Thông tin có quyền yêu cầu cơ quan chủ quản xem xét lại.

Điều 2. — Bộ Thông tin cụ thể hóa những định hướng về báo chí và xuất bản của Đảng và Nhà nước, hướng dẫn các ngành, các cấp về việc quản lý đề tài, xác định thứ tự ưu tiên và phân bố cơ cấu hợp lý giữa các loại sách, báo về chính trị, xã hội, khoa học kỹ thuật, văn hóa nghệ thuật; giữa sách báo cho người lớn và sách báo cho thiếu nhi; sách nghiên cứu cho một số đối tượng và sách phổ thông cho đông đảo nhân dân. Quy định chức năng, nhiệm vụ cho từng tờ báo, nhà xuất bản; quy hoạch và sắp xếp hợp lý mạng lưới báo chí, xuất bản, in, phát hành và xuất nhập khẩu sách báo.

Bộ Thông tin cùng các cơ quan liên quan nghiên cứu bổ sung hoặc sửa đổi các quy định về kỹ luật tuyên truyền và những vấn đề thuộc phạm vi bí mật Nhà nước, không được công bố công khai.

Điều 3. — Áp dụng chế độ đặt hàng đối với hoạt động xuất bản. Các cơ quan Nhà nước và đoàn thể, các tổ chức xã hội cần công bố tài liệu, tác phẩm, công trình nghiên cứu, v.v... theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức mình phải đặt hàng và thanh toán với nhà xuất bản theo hợp đồng kinh tế. Bộ Thông tin và Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể về thủ thức đặt hàng xuất bản.

Đối với một số báo cần thiết phải trợ giá thì báo thuộc cấp nào do ngân sách cấp ấy cấp.

Điều 4. — Giám đốc và Tổng biên tập các cơ quan báo chí, nhà xuất bản chịu

trách nhiệm trước cơ quan chủ quản và trước pháp luật về mọi mặt hoạt động của cơ quan mình.

Điều 5. — Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Bộ trưởng Bộ Thông tin hướng dẫn chi tiết thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng  
K.T. Chủ tịch  
Phó Chủ tịch  
NGUYỄN KHÁNH

## CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

**QUYẾT ĐỊNH** của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 113-CT ngày 9-5-1989 về việc quản lý thống nhất xuất, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc chữa cho người bệnh.

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Để bảo đảm chất lượng và an toàn trong việc dùng thuốc; khuyến khích sản xuất và dùng thuốc trong nước; thực hiện đúng các thông lệ quốc tế quản lý Nhà nước về thuốc chữa bệnh;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,

09653491